

Số: 170/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 19 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

**Dự án: đầu tư khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn Đăk Tông, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Hoàng Long Hưng.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét hồ sơ đăng ký đầu tư dự án: đầu tư khai thác khoáng sản cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn Đăk Tông, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Hoàng Long Hưng;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 39/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 01 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH HOÀNG LONG HƯNG**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100780160, do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 28/6/2010, thay đổi lần 1 ngày 06/6/2014.

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 66B, đường 24 tháng 4, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **ĐẶNG VĂN HOÀNG**

Sinh ngày: 10/02/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 233183903

Ngày cấp: 09/3/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ thường trú: Khối 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Khối 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.



Điện thoại: 02603.503.555

Mail: [hoanglonghung9@gmail.com](mailto:hoanglonghung9@gmail.com)

Chức danh: Giám đốc

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

**Điều 1. Nội dung dự án đầu tư như sau:**

**1. Tên dự án đầu tư:** DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÁT, SẠN, SỎI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI ĐIỂM MỎ THUỘC THÔN ĐẮK TÔNG, XÃ NGỌC TỤ, HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM.

**2. Mục tiêu dự án:** Khai thác và chế biến cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

**3. Quy mô dự án:**

- Trữ lượng khoáng sản được phê duyệt ở thể tự nhiên: 3.510 m<sup>3</sup>, trong đó: cát 2.294 m<sup>3</sup>; sạn, sỏi 1.216 m<sup>3</sup>.

- Trữ lượng khoáng sản quy về thể nguyên khai: 4.149,39 m<sup>3</sup>, trong đó: cát 2.580,75 m<sup>3</sup> (hệ số nở rời 1,125); sạn, sỏi 1.568,64 m<sup>3</sup> (hệ số nở rời 1,29).

- Tài nguyên được phê duyệt ở thể tự nhiên: 17.550 m<sup>3</sup>, trong đó: cát 11.472 m<sup>3</sup>; sạn, sỏi 6.078 m<sup>3</sup>

- Tài nguyên quy về thể nguyên khai: 20.746,62 m<sup>3</sup>, trong đó: cát 12.906 m<sup>3</sup>; sạn, sỏi 7.840,62 m<sup>3</sup>.

- Trữ lượng và tài nguyên huy động vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 21.060 m<sup>3</sup>, trong đó: trữ lượng 3.510 m<sup>3</sup>; tài nguyên 17.550 m<sup>3</sup>.

- Trữ lượng và tài nguyên huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 24.896,01 m<sup>3</sup>, trong đó: trữ lượng 4.149,39 m<sup>3</sup>; tài nguyên 20.746,62 m<sup>3</sup>.

- Công suất thiết kế khai thác cát: 2.294 m<sup>3</sup> ở thể tự nhiên/năm, tương đương 2.580,75 m<sup>3</sup> ở thể nguyên khai/năm.

- Công suất khai thác sạn, sỏi: 1.216 m<sup>3</sup> ở thể tự nhiên/năm, tương đương 1.568,64 m<sup>3</sup>/năm.

- Sản phẩm đầu ra: Cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Nhà điều hành dạng container diện tích 15 m<sup>2</sup>; Kho vật tư, kho chất thải nguy hại dạng container diện tích 15 m<sup>2</sup>.

**4. Địa điểm thực hiện dự án:** Thôn Đăk Tông, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

**5. Diện tích mặt đất sử dụng:** 5.211,6 m<sup>2</sup>, trong đó:

- Diện tích khai thác: 3.191 m<sup>2</sup>.

- Diện tích mặt bằng công nghiệp: 1.000,6 m<sup>2</sup>.

- Tuyến đường vận chuyển chính: 1.020 m<sup>2</sup>.



**6. Tổng vốn đầu tư của dự án:** 1.021.532.433 đồng (Một tỷ, hai mươi một triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó: Vốn góp của Công ty TNHH Hoàng Long Hưng là 1.021.532.433 đồng, chiếm 100% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiền độ góp quý I năm 2019.

**7. Thời hạn hoạt động của dự án:** 6 năm 9 tháng kể từ ngày có Quyết định cho thuê đất, giao đất hoặc Cấp quyền khai thác khoáng sản.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:**

- Thời gian xây dựng công trình: Từ tháng 02/2019 đến tháng 08/2019.
- Thời gian khai thác và kinh doanh: Từ tháng 8/2019 đến tháng 8/2025.
- Thời gian cải tạo, phục hồi môi trường: Từ tháng 8/2025 đến tháng 11/2025.

**9. Công nghệ, thiết bị áp dụng khai thác:**

- Tên công nghệ: Sử dụng máy bơm cát để hút cát lên bãi tập kết và sử dụng xúc bốc trực tiếp sạn, sỏi bằng máy xúc kết hợp với ô tô.

- Máy móc, thiết bị sử dụng trong khai thác và vận tải:

St t	Tên thiết bị	Số lượng thiết bị	Công suất	Số ca hoạt động/năm	Ghi chú
1	Máy xúc thủy lực 1,2 m <sup>3</sup>	01	159 m <sup>3</sup> /ca khi xúc sỏi, sạn 182 m <sup>3</sup> /ca khi xúc cát	7,6 ca xúc sỏi, sạn tại khai trường 14,2 ca xúc cát tại bãi chế biến 9,9 ca xúc sỏi sạn tại bãi chế biến	Phục vụ xúc bốc sỏi, sạn tại khai trường và bãi chế biến
2	Máy bơm hút	01	30 m <sup>3</sup> /ca	76,46 ca	Thiết bị sử dụng để khai thác cát
3	Xe tưới nước	01	02 m <sup>3</sup> /lần		Sử dụng để tưới nước

**Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.



- Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

- Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư năm 2014.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 84/2015/NĐ-CP, ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Quyết định này được thành lập 03 (ba) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Đắk Tô;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP<sub>(HTĐT)</sub>;
- Lưu: VT, HTĐT<sub>(NOV)</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**